

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số: 02/2023/QĐST-KDTM

*Đông Hưng, ngày 11 tháng 8
năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 117, Điều 119, khoản 1 Điều 275; 280, Điều 293, Điều 295, Điều 298, Điều 299, Điều 300, Điều 301, Điều 305, Điều 317; Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 323, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016;
- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2023/TLST- KDTM ngày 15 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Công ty TNHH M**

Địa chỉ: Số 22, phố H, phường L, quận H2, Thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ngân hàng TMCP Q - Theo Hợp đồng ủy quyền số 22044/2015/UQ.VAMC2- NCB ngày 27/10/2015.

Địa chỉ trụ sở: Số 28C-28D B, phường H, quận H2, Thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Bà Bùi Thị Thanh H1- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị Thanh H1:* Bà Phạm Thu H3- Phó phòng phụ trách Tố tụng xử lý nợ - Trung tâm Xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Quốc dân (theo văn bản ủy quyền số 56/2023/UQ-CTHĐQT ngày 24/4/2023).

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thu H3:* Bà Lê Ngọc L- Chuyên viên xử lý nợ; Bà Trần Lê Phương U- Chuyên viên xử lý nợ và ông Huỳnh Tuấn V - Chuyên viên xử lý nợ.

Đều có địa chỉ: Số 28C-28D B, phường H, quận H1, Thành phố Hà Nội (theo văn bản ủy quyền số 207/2023/UQ-CTHĐQT ngày 15/5/2023).

*** Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại A.**

Địa chỉ trụ sở: Thôn T, xã T2, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đăng L, sinh năm 1971 - Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc công ty

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Đăng L, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973

HKTT: Thôn Đ, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Hiện đang thi hành án tại đội 33, phân trại 1, Trại giam Xuân Nguyên - Địa chỉ: Núi Pháp Cỏ, xã Lại Xuân, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T: Ông Nguyễn Đăng L, sinh năm 1971 - Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (theo văn bản ủy quyền ngày 15/6/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nội dung trả nợ:

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại A có trách nhiệm trả nợ Công ty TNHH M theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn kiêm khế ước nhận nợ số 14051/2010/HĐTDNH ngày 14/5/2010 và theo hợp đồng tín dụng ngắn hạn kiêm khế ước nhận nợ số 14052/2010/HĐTDNH ngày 15/5/2010 đã ký với Ngân hàng TMCP Q tính đến ngày 03/8/2023 tổng số tiền là: 3.677.072.022 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 750.000.000 đồng; Nợ lãi trên dư nợ gốc trong hạn: 124.010.439 đồng; Nợ lãi trên dư nợ gốc quá hạn: 2.803.061.583 đồng).

Kể từ ngày 04 tháng 8 năm 2023, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Q thì lãi suất mà Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại A phải tiếp tục thanh toán cho Công ty TNHH M theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Q.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp Công ty A không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, đề nghị Tòa án tuyên VAMC được yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1405/2010/HĐTC ngày 14/5/2010 đối với thửa đất số 37, tờ bản đồ số 03 có địa chỉ tại thôn Đ, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình đã được UBND huyện Đ, tỉnh Thái Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số ADD234530, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận QSDĐ số H000137 ngày 24/3/2006 mang tên ông Nguyễn Đăng L và bà Nguyễn Thị T.

2.3. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty A vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho VAMC.

2.4. Về án phí:

- Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại A tự nguyện nhận chịu cả 52.770.720 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại số tiền 50.000.000 đồng cho Công ty TNHH M đã tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003118 ngày 15/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2.5. Về chi phí tố tụng: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Trường Xanh phải nộp lại số tiền 10.000.000 đồng chi phí tố tụng để trả lại cho Công ty TNHH M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

HOÀNG VĂN THÀNH